TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 363/2019/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 05 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 385/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đoàn Hải Y, sinh năm 1993.

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 5, khu S1, phường C, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở hiện nay: Tổ 5, khu Hòn Một, phường Cẩm Bình, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1985.

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 5, khu S1, phường C, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Hải Y và anh Phạm Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Hải Y và anh Phạm Văn H cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đoàn Hải Y và anh Phạm Văn H có một con chung là Phạm Gia K, sinh ngày 03/8/2016. Anh H là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Y không phải cấp dưỡng cho con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Đoàn Hải Y và anh Phạm Văn H không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Công nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Đoàn Hải Y tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị Đoàn Hải Y 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004789, ngày 13 tháng 9 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP P;
- CCTHADS TP P;
-UBND phường C;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Bạch Bích